TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **135**/2026/QĐST-HNGĐ	

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 375/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Thanh S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu phố M, phường LT, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thanh S và chị Nguyễn Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Thanh S và chị Nguyễn Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung, tài sản chung và nợ chung:** Không có.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Anh S tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006134 ngày 23/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại anh số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV.2 - Đồng Tháp;
- UBND P. LT, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thiền